

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 1445/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá đến năm 2030 và Công văn số 7744/BCT-XNK ngày 02/12/2022 của Bộ Công Thương về triển khai Quyết định số 1445/QĐ-TTg, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hoá và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1445/QĐ-TTg, góp phần triển khai đầy đủ, có hiệu quả Quyết định.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và theo quy định của pháp luật.

b) Xác định nội dung công việc cụ thể gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trên địa bàn thành phố, đảm bảo tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

c) Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển xuất nhập khẩu bền vững với cơ cấu cân đối, hài hoà trên cơ sở phát huy lợi thế cạnh tranh, lợi thế so sánh của thành phố; phát triển thị trường, lĩnh vực mới có tiềm năng; xây dựng và phát triển thương hiệu Việt Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng, nâng cao vị thế quốc gia trong chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế chung toàn thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

- Duy trì tốc độ tăng trưởng xuất nhập khẩu ổn định, tập trung đẩy mạnh xuất khẩu trực tiếp các sản phẩm chủ lực, sản phẩm có thế mạnh của thành phố.

- Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu bình quân giai đoạn 2022 - 2030 đạt khoảng 9-10%/năm, trong đó, giai đoạn 2022 - 2025 tăng trưởng bình quân 8-9%/năm; giai đoạn 2026 - 2030 tăng trưởng bình quân 10-11%.

- Tốc độ tăng trưởng nhập khẩu giai đoạn 2022 - 2030 đạt khoảng 5-6%/năm, trong đó, giai đoạn 2022 - 2025 tăng trưởng bình quân 4-5%/năm; giai đoạn 2026 - 2030 tăng trưởng bình quân 6-7%.

III. ĐỊNH HƯỚNG

1. Tập trung thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư sản xuất hàng xuất khẩu, các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ phục vụ xuất khẩu có giá trị gia tăng cao, công nghệ cao, liên kết chuỗi giá trị và ưu tiên sản xuất các sản phẩm thay thế hàng nhập khẩu nhằm thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu của thành phố Đà Nẵng.

2. Nâng cao năng lực sản xuất, xuất khẩu các mặt hàng chủ lực, có tỷ trọng đóng góp lớn vào tổng kim ngạch xuất khẩu của thành phố, như: dệt may, thủy sản, sản phẩm cao su, động cơ, linh kiện điện - điện tử,... thông qua xây dựng các chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực cho doanh nghiệp, phát triển sản phẩm, phát triển thị trường.

3. Khai thác hiệu quả các thị trường Việt Nam đã đàm phán, ký kết các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CPTPP, EVFTA, RCEP,...); gắn với mục tiêu phát triển xuất khẩu theo hướng tăng trưởng bền vững, phù hợp với đặc điểm của từng thị trường khu vực, bảo đảm vừa mở rộng quy mô xuất khẩu vừa chú trọng nâng cao giá trị gia tăng xuất khẩu; khai thác các thị trường tiềm năng, các thị trường mới tại các khu vực châu Phi, Nam Mỹ, Tây Á- Trung Đông,...

4. Khuyến khích nhập khẩu các hàng hóa công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trên cơ sở khai thác lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do với các nước có nền công nghiệp phát triển; hạn chế nhập khẩu các loại hàng hóa trong nước đã sản xuất được.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển sản xuất, tạo nguồn cung bền vững cho xuất khẩu

a) Phối hợp triển khai Kế hoạch tái cơ cấu các ngành công nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số, đặc biệt trong các ngành chế biến, chế tạo nhằm tạo sự bứt phá và động lực mới cho tăng trưởng sản xuất, xuất khẩu; triển khai Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, phát triển nền sản xuất xanh, sạch, bền vững kết hợp phát triển du lịch và ẩm thực với xuất khẩu nông sản, thủy sản.

b) Tuyên truyền thúc đẩy việc áp dụng sản xuất sạch hơn nhằm tiết kiệm điện, nước, vật tư; tiết kiệm và tận dụng nguyên vật liệu, giảm tỷ lệ tiêu hao vật tư, nguyên liệu và quản lý tốt an toàn sản xuất công nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu áp dụng các quy trình và phương pháp sản xuất thân thiện môi trường, khuyến khích sử dụng các biện pháp để cải thiện và xử lý ô nhiễm môi trường trong sản xuất công nghiệp.

c) Xây dựng thông tin về doanh nghiệp, mặt hàng xuất khẩu thế mạnh và tiềm năng của địa phương đặc biệt lưu ý tới các mặt hàng: hàng hoá thân thiện với môi trường, sản phẩm điện tử, hàng dệt may kỹ thuật,... nhằm thông tin, giới thiệu đến các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

d) Phối hợp triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án quốc gia: Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá giai đoạn 2021 - 2030; Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030 nhằm hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu hàng hoá trong lĩnh vực khoa học, công nghệ.

đ) Chủ động liên kết, chia sẻ thông tin với các địa phương về tình hình sản xuất, sản lượng, tình hình xuất khẩu và thông tin cho các doanh nghiệp để hợp tác tiêu thụ hàng nông sản, thủy sản; nắm bắt và kịp thời hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Phát triển thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, bảo đảm tăng trưởng bền vững trong dài hạn

a) Phối hợp hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp vào các mạng lưới phân phối hàng hoá tại thị trường nước ngoài. Phối hợp với cơ quan đầu mối là Bộ Công Thương, các Bộ, ngành có liên quan cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu về nhu cầu, đối tác và các quy định liên quan của thị trường xuất khẩu, nhập khẩu tiềm năng, cơ sở dữ liệu về các hội chợ thương mại trong nước và quốc tế.

b) Đẩy mạnh công tác xây dựng, phát triển và tuyên truyền, quảng bá sản phẩm chủ lực của địa phương, sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và thương hiệu ngành hàng ở thị trường nước ngoài.

c) Tổ chức hoạt động xúc tiến xuất khẩu phù hợp với nhu cầu hỗ trợ phát triển thị trường xuất khẩu của từng ngành hàng, trên từng khu vực thị trường cụ thể và cho từng giai đoạn cụ thể; phối hợp với các bộ, ngành liên quan từng bước tăng cường hoạt động xúc tiến nhập khẩu, đa dạng hóa nguồn cung, hướng tới mục tiêu lành mạnh hóa và hợp lý hóa cán cân thương mại.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong phát triển thị trường, xúc tiến xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử quốc tế, sàn giao dịch thương mại điện tử thành phố.

đ) Phối hợp cơ quan Trung ương thông tin cho doanh nghiệp về các biện pháp an toàn thực phẩm tại các thị trường xuất khẩu chính để doanh nghiệp chủ động và kịp thời điều chỉnh hoạt động sản xuất, xuất khẩu; phổ biến các tài liệu, cẩm nang về quy định liên quan tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm, SPS,

quy định thị trường liên quan đến nông lâm thủy sản xuất khẩu sang các thị trường: Trung Quốc, EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Úc, Niu-Di Lân.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ và chỉ dẫn địa lý của sản phẩm xuất khẩu tiềm năng của Đà Nẵng ở những thị trường nước ngoài trọng điểm; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, đào tạo về sở hữu trí tuệ cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu theo đúng quy định.

g) Lồng ghép nội dung phát triển, mở rộng thị trường xuất nhập khẩu trong các hoạt động đối ngoại, nhất là các đoàn cấp cao của thành phố, trên cơ sở khai thác hiệu quả quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy các lợi ích kinh tế.

h) Bổ sung, điều chỉnh hoặc xây dựng mới các chính sách về quản lý và hỗ trợ thực hiện chương trình xúc tiến thương mại trên cơ sở các hướng dẫn mới của Trung ương phù hợp với điều kiện của địa phương.

3. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển xuất khẩu

a) Đẩy mạnh kêu gọi, thu hút các tập đoàn lớn, đa quốc gia tham gia đầu tư các dự án sản xuất xuất khẩu, ưu tiên những dự án có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, sản phẩm có tính cạnh tranh cao và có khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

b) Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố phối hợp với doanh nghiệp thực hiện có hiệu quả các chương trình đào tạo nghề, dạy nghề gắn với nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của doanh nghiệp thành phố, nhất là các doanh nghiệp sản xuất hàng hóa xuất khẩu như lĩnh vực dệt may, da giày, đồ gỗ, sản phẩm nhựa, điện tử và linh kiện điện tử, logistics; thường xuyên thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật lao động, luật ATVSLĐ trong các doanh nghiệp để tránh việc vi phạm tiêu chuẩn điều kiện về lao động theo quy định của pháp luật lao động, Luật BHXH và Luật ATVSLĐ.

c) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về đánh giá sự phù hợp theo quy định; trong đó, rà soát, đề xuất bộ ngành chủ quản xây dựng năng lực cho các tổ chức thử nghiệm, tổ chức chứng nhận, phòng thí nghiệm trên địa bàn thành phố đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế để phục vụ việc đánh giá sự phù hợp tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực đối với hàng hóa xuất khẩu của thành phố Đà Nẵng.

d) Huy động các nguồn lực để đầu tư hạ tầng giao thông quan trọng, thiết yếu, có tính chất kết nối vùng miền, khu vực có tiềm năng phát triển; kết nối các phương thức vận tải và tuyến đường vận tải hàng hóa.

đ) Nghiên cứu bổ sung vào quy hoạch và thu hút đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng thương mại, hệ thống kho bãi, logistics, giao thông, cửa khẩu,...

4. Tăng cường quản lý nhà nước trong tổ chức hoạt động xuất nhập khẩu nhằm tạo thuận lợi thương mại, chống gian lận thương mại và hướng tới thương mại công bằng

a) Kịp thời thông tin, tuyên truyền chính sách pháp luật về phòng vệ thương mại; phối hợp với các bộ ngành thông tin cảnh báo sớm các vụ kiện phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng; phối hợp trong quá trình xử lý các vụ việc phòng vệ thương mại.

b) Cập nhật thông tin, quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa xuất nhập khẩu; triển khai công tác kiểm tra, giám sát chất lượng hàng hóa nhập khẩu, hoạt động đánh giá sự phù hợp, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; hoạt động chuyển giao công nghệ, triển khai chương trình chuyển đổi số, đánh giá sự phù hợp theo chương trình của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Tổ chức/phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn... nhằm tuyên truyền phổ biến thông tin về các Hiệp định thương mại tự do tới cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp... với các nội dung chuyên sâu để nâng cao năng lực thực thi cam kết thương mại, các quy định thị trường (an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn kỹ thuật...) đáp ứng quy định của thị trường.

d) Tổ chức các hoạt động kết nối giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước, thúc đẩy doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

đ) Theo dõi, dự báo, đảm bảo an ninh các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố. Phối hợp với các bộ ngành Trung ương tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về gian lận thương mại, gian lận xuất xứ và lẫn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại; kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường trong hoạt động xuất nhập khẩu.

5. Nâng cao vai trò của Hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp hạt nhân, thúc đẩy hình thành chuỗi giá trị xuất khẩu quy mô lớn

a) Chủ động xây dựng, tổ chức các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực của các doanh nghiệp hội viên:

- Các khoá tập huấn, đào tạo về kỹ năng thâm nhập vào thị trường mục tiêu, khai thác các cam kết ưu đãi trong các Hiệp định thương mại tự do, hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu vượt rào cản và các biện pháp phòng vệ thương mại tại thị trường ngoài nước, kỹ năng triển khai xuất khẩu thông qua thương mại điện tử;

- Các khoá tập huấn, đào tạo về phát triển thiết kế mẫu mã, bao bì sản phẩm, hệ thống nhận diện thương hiệu sản phẩm, xây dựng, phát triển thương hiệu, marketing nhằm nâng cao giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh cho sản phẩm xuất khẩu.

b) Phát huy vai trò cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp trong các tranh chấp thương mại quốc tế.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Nguồn từ Ngân sách Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan theo tiêu chuẩn định mức và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

3. Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, tiêu chuẩn, định mức và nội dung chi theo quy định hiện hành lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện nhiệm vụ hoặc lồng ghép vào các chương trình, nhiệm vụ công tác có liên quan, gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND thành phố trình HĐND thành phố phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và Phụ lục đính kèm, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết hoặc lồng ghép vào các chương trình, nhiệm vụ công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả, đảm bảo tiến độ; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện, đề xuất, kiến nghị gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch, trình UBND thành phố báo cáo Bộ Công Thương để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công Thương (b/c);
- TTTU, TT HĐND TP (b/c);
- CT, các PCT UBND TP (b/c);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- VCCI CN Đà Nẵng;
- Các hội, hiệp hội doanh nghiệp TP;
- Lưu: VT, KT, SCT.

30/5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh



Phụ lục

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 54 /KH-UBND ngày 03/3/2023 của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Phát triển sản xuất, tạo nguồn cung bền vững cho xuất khẩu					
1.1	Phối hợp triển khai Kế hoạch tái cơ cấu các ngành công nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số, đặc biệt trong các ngành chế biến, chế tạo nhằm tạo sự bứt phá và động lực mới cho tăng trưởng sản xuất, xuất khẩu	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành và Hiệp hội doanh nghiệp, đơn vị liên quan	Văn bản tham mưu triển khai, Báo cáo các hoạt động phối hợp	Trong quá trình triển khai Kế hoạch	
1.2	Phối hợp triển khai Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, phát triển nền sản xuất xanh, sạch, bền vững kết hợp phát triển du lịch và ẩm thực với xuất khẩu nông sản, thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành và Hiệp hội doanh nghiệp, đơn vị liên quan	Báo cáo các hoạt động phối hợp	Trong quá trình triển khai Kế hoạch	
1.3	Tuyên truyền thúc đẩy việc áp dụng sản xuất sạch hơn nhằm tiết kiệm điện, nước, vật tư, tiết kiệm và tận dụng nguyên vật liệu, giảm tỷ lệ tiêu hao vật tư, nguyên liệu và quản lý tốt an toàn sản xuất công nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu áp dụng các quy trình và phương pháp sản xuất thân thiện môi trường, khuyến khích sử dụng các biện pháp để cải thiện và xử lý ô nhiễm môi trường trong sản xuất công nghiệp.	Sở Công Thương, Ban Quản lý KCNC & các KCN	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Các hoạt động tuyên truyền	Thường xuyên	
1.4	Xây dựng thông tin về doanh nghiệp, mặt hàng xuất khẩu thế mạnh và tiềm năng của địa phương đặc biệt lưu ý tới các mặt hàng: hàng hoá thân thiện với môi trường, sản phẩm điện tử, hàng dệt may kỹ thuật... nhằm thông tin, giới thiệu đến các doanh nghiệp trong và ngoài nước.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, đơn vị có liên quan	Ấn phẩm và hình thức tuyên truyền khác	Hàng năm	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1.5	Phối hợp triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án quốc gia trong lĩnh vực khoa học, công nghệ (điểm d khoản 1 Mục IV của Kế hoạch) nhằm hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu hàng hoá.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo nội dung phối hợp	Trong quá trình triển khai Kế hoạch	
1.6	Chủ động liên kết, chia sẻ thông tin với các địa phương về tình hình sản xuất, sản lượng, tình hình xuất khẩu và thông tin cho các doanh nghiệp để hợp tác tiêu thụ hàng nông sản, thủy sản; nắm bắt và kịp thời hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Cung cấp thông tin đến các doanh nghiệp	Thường xuyên	
2	Phát triển thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, bảo đảm tăng trưởng bền vững trong dài hạn					
2.1	Phối hợp với các cơ quan Trung ương hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp tham gia trực tiếp vào các mạng lưới phân phối hàng hoá tại thị trường nước ngoài; cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu về nhu cầu, các đối tác và các quy định liên quan của các thị trường xuất khẩu, nhập khẩu tiềm năng, các hội chợ thương mại trong nước và quốc tế...	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, đơn vị có liên quan	Báo cáo các hoạt động phối hợp	Thường xuyên	
2.2	Đẩy mạnh công tác xây dựng, phát triển và tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm chủ lực của địa phương, sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và thương hiệu ngành hàng ở thị trường nước ngoài.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá	Hàng năm	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2.3	Tổ chức hoạt động xúc tiến xuất khẩu phù hợp với nhu cầu hỗ trợ phát triển thị trường xuất khẩu của từng ngành hàng, trên từng khu vực thị trường cụ thể và cho từng giai đoạn cụ thể; phối hợp với các bộ, ngành liên quan từng bước tăng cường hoạt động xúc tiến nhập khẩu, đa dạng hóa nguồn cung, hướng tới mục tiêu lành mạnh hóa và hợp lý hóa cán cân thương mại.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Hàng năm	
2.4	Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số trong xúc tiến xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử quốc tế, sàn giao dịch thương mại điện tử	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Trong quá trình triển khai Kế hoạch	
2.5	Phối hợp cơ quan Trung ương thông tin cho doanh nghiệp về các biện pháp an toàn thực phẩm tại các thị trường xuất khẩu chính để doanh nghiệp chủ động và kịp thời điều chỉnh hoạt động sản xuất, xuất khẩu; phổ biến các tài liệu, cẩm nang về quy định liên quan tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm, SPS, quy định thị trường liên quan đến nông lâm thủy sản xuất khẩu sang các thị trường: Trung Quốc, EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Úc, Niu-Di Lân	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban QL An toàn thực phẩm	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Các hoạt động phổ biến, thông tin doanh nghiệp	Hàng năm	
2.6	Hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ và chỉ dẫn địa lý của sản phẩm xuất khẩu tiềm năng của Đà Nẵng ở những thị trường nước ngoài trọng điểm; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, đào tạo về sở hữu trí tuệ cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu theo đúng quy định.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo nội dung phối hợp	Hàng năm	
2.7	Lồng ghép nội dung phát triển, mở rộng thị trường xuất nhập khẩu trong các hoạt động đối ngoại, nhất là các đoàn cấp cao của thành phố, trên cơ sở khai thác hiệu quả quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy các lợi ích kinh tế.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Thường xuyên	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2.8	Bổ sung, điều chỉnh hoặc xây dựng mới các chính sách về quản lý và hỗ trợ thực hiện chương trình xúc tiến thương mại trên cơ sở các hướng dẫn mới của Trung ương phù hợp với điều kiện của địa phương.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Chính sách được bổ sung, điều chỉnh hoặc xây dựng mới	Trong quá trình triển khai Kế hoạch	
3	Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển xuất khẩu					
3.1	Đẩy mạnh kêu gọi, thu hút các tập đoàn lớn, đa quốc gia tham gia đầu tư các dự án sản xuất xuất khẩu, ưu tiên những dự án có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, sản phẩm có tính cạnh tranh cao và có khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo hoạt động phối hợp	Hàng năm	
3.2	Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố phối hợp với doanh nghiệp thực hiện có hiệu quả các chương trình dạy nghề, đào tạo nghề gắn với nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của doanh nghiệp thành phố, nhất là các doanh nghiệp sản xuất hàng hóa xuất khẩu như lĩnh vực dệt may, da giày, đồ gỗ, sản phẩm nhựa, điện tử và linh kiện điện tử, logistics; thường xuyên thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật lao động, luật ATVSLĐ trong các doanh nghiệp để tránh việc vi phạm tiêu chuẩn điều kiện về lao động theo quy định của pháp luật lao động, Luật BHXH và Luật ATVSLĐ.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Hàng năm	
3.3	Thực hiện công tác quản lý nhà nước về đánh giá sự phù hợp theo quy định; trong đó, rà soát, đề xuất bộ ngành chủ quản xây dựng năng lực cho các tổ chức thử nghiệm, tổ chức chứng nhận, phòng thí nghiệm trên địa bàn thành phố đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế để phục vụ việc đánh giá sự phù hợp tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực đối với hàng hóa xuất khẩu của thành phố Đà Nẵng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Trong quá trình triển khai Kế hoạch	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3.4	Huy động các nguồn lực để đầu tư hạ tầng giao thông quan trọng, thiết yếu, có tính chất kết nối vùng miền, khu vực có tiềm năng phát triển; kết nối các phương thức vận tải và tuyến đường vận tải hàng hóa.	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Trong quá trình triển khai Kế hoạch	
3.5	Nghiên cứu bổ sung vào quy hoạch và thu hút đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng thương mại, hệ thống kho bãi, logistics, giao thông, cửa khẩu,...	Sở Công Thương Sở Giao thông vận tải Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Trong quá trình triển khai Kế hoạch	
4	Tăng cường quản lý nhà nước trong tổ chức hoạt động xuất nhập khẩu nhằm tạo thuận lợi thương mại, chống gian lận thương mại và hướng tới thương mại công bằng					
4.1	Kịp thời thông tin, tuyên truyền chính sách pháp luật về phòng vệ thương mại; phối hợp với các bộ ngành thông tin cảnh báo sớm các vụ kiện phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng; phối hợp trong quá trình xử lý các vụ việc phòng vệ thương mại.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Thường xuyên	
4.2	Cập nhật thông tin, quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa xuất nhập khẩu; triển khai công tác kiểm tra, giám sát chất lượng hàng hóa nhập khẩu, hoạt động đánh giá sự phù hợp, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; hoạt động chuyển giao công nghệ, triển khai chương trình chuyển đổi số, đánh giá sự phù hợp theo chương trình của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, (theo chức năng, nhiệm vụ)	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo nội dung phối hợp	Thường xuyên	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4.3	Tổ chức/phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn... nhằm tuyên truyền phổ biến thông tin về các Hiệp định thương mại tự do tới cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp... với các nội dung chuyên sâu để nâng cao năng lực thực thi cam kết thương mại, các quy định thị trường (an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn kỹ thuật...) đáp ứng quy định của thị trường.	Sở Công Thương; VCCI Đà Nẵng	Các sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, đơn vị có liên quan	Các hoạt động tuyên truyền, tập huấn	Hàng năm	
4.4	Tổ chức các hoạt động kết nối giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước, thúc đẩy doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	Sở Công Thương, BQL KCNC và các KCN	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Các hoạt động kết nối giao thương	Trong quá trình triển khai Kế hoạch	
4.5	Theo dõi, dự báo, đảm bảo an ninh các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố.	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Thường xuyên	
4.6	Phối hợp với các bộ ngành Trung ương tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về gian lận thương mại, gian lận xuất xứ và lần tránh các biện pháp phòng vệ thương mại; kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường trong hoạt động xuất nhập khẩu.	Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan, Sở Tài nguyên và Môi trường (theo chức năng, nhiệm vụ)	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Thường xuyên	
5	Nâng cao vai trò của Hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp hạt nhân, thúc đẩy hình thành chuỗi giá trị xuất khẩu quy mô lớn					
5.1	Chủ động xây dựng, tổ chức các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực của các doanh nghiệp hội viên.	Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Đà Nẵng	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai	Thường xuyên	